

PHÁT TRIỂN KINH TẾ CHIA SẺ Ở VIỆT NAM TRONG KỶ NGUYÊN 4.0

Phạm Thị Minh Hoa*

Kinh tế chia sẻ (KTCS) là một mô hình kinh tế mới phát triển trong kỷ nguyên 4.0. Với sự phát triển mạnh mẽ của khoa học và công nghệ, việc cung cấp sản phẩm dịch vụ tới tay người tiêu dùng đã vượt qua giới hạn về cả khoảng cách thời gian cũng như không gian địa lý, đồng thời nó ngày càng đáp ứng tốt yêu cầu của khách hàng cũng như tối thiểu hóa chi phí trong quá trình vận hành. Nhưng việc vận dụng hiệu quả mô hình kinh tế mới này không thật sự đơn giản mà còn gây ra nhiều tranh cãi ở nhiều quốc gia trên thế giới trong đó có Việt Nam. Vì vậy, bài viết này sẽ nêu lên thực trạng kinh tế chia sẻ tại Việt Nam những năm gần đây, từ đó đưa ra các kiến nghị giải pháp để phát triển KTCS trong kỷ nguyên 4.0.

• Từ khóa: KTCS, mô hình, quốc gia, kỷ nguyên 4.0.

Sharing economy (KTCS) is a new economic model developed in the 4.0 era. With the strong development of science and technology, the provision of products and services to consumers has surpassed the limits of both time distance and geographic space, and it is increasingly meeting the demand good customer requirements as well as minimize operating costs. But the effective application of this new economic model is not really simple, but also causes much controversy in many countries around the world including Vietnam. Therefore, this article will highlight the state of shared economy in Vietnam in recent years, thereby making recommendations and solutions for the development of residential facilities in the 4.0 era.

• Keywords: KTCS, model, country, era 4.0.

Ngày nhận bài: 01/3/2020

Ngày chuyển phân biên: 07/3/2020

Ngày nhận phản biên: 30/3/2020

Ngày chấp nhận đăng: 02/4/2020

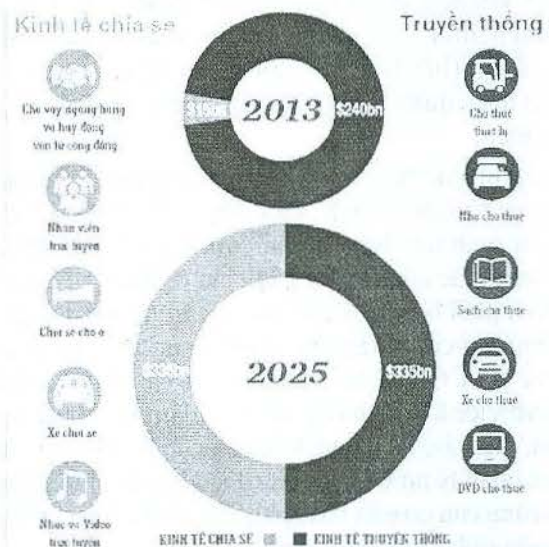
1. Đặt vấn đề

Sự phát triển của nền kinh tế số và mô hình Kinh tế chia sẻ (KTCS) hiện nay chính là cơ hội vàng để Việt Nam tăng tốc phát triển. Mô hình KTCS cũng được kỳ vọng mang lại nhiều cơ hội phát triển không chỉ cho các nền kinh tế, các doanh nghiệp mà còn tác động tích cực đến đời sống từng cá nhân, giúp nhiều người tận dụng tốt hơn những

thành tựu công nghệ thông tin để tối đa hoá lợi ích từ những nguồn lực có sẵn, thông qua việc chia sẻ, tận dụng các nguồn lực dư thừa của nhau. Tuy vậy, trong thời đại công nghệ số, việc ứng dụng công nghệ vào lĩnh vực đời sống đang là xu hướng phát triển tất yếu của xã hội. Dựa trên kinh tế nền tảng, nền kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng đã đạt được những bước tiến nhanh chóng với sự ra đời của hàng loạt mô hình kinh tế mới dựa trên nền tảng kỹ thuật số.

Sơ đồ 1: So sánh tăng trưởng của mô hình Kinh tế chia sẻ và truyền thống

Đơn vị tính: Tỷ USD



Nguồn: <http://ibtc.com.vn/chuyen-muc/hoi-nhap-quoc-te/tuong-lai-cua-kinh-te-chia-se-ky-i-kinh-te-nen-tang-va-tu-duy-quan-ly-1045.html>

* Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội

Theo điều tra của một dự án nghiên cứu do PricewaterhouseCoopers thực hiện, mô hình KTCS trong kinh doanh có tiềm năng làm tăng doanh thu toàn cầu từ 15 tỷ đôla trong năm 2014 lên tới khoảng 335 tỷ đôla trong năm 2025. Bên cạnh đó, hạ tầng chính sách cho mô hình này còn chưa hoàn thiện cả ở góc độ chung cho đến từng lĩnh vực cụ thể, đặt ra nhiều thách thức phát triển đối với loại hình này tại Việt Nam.

2. Thực trạng phát triển kinh tế chia sẻ ở Việt Nam

Mô hình KTCS ở Việt Nam xuất hiện khá muộn và chưa phát triển mạnh mẽ như nhiều nước trên thế giới nhưng theo một khảo sát năm 2014 về đo lường và đánh giá hành vi người tiêu dùng đối với mô hình KTCS của Công ty Nielsen thực hiện với hơn 30.000 người tiêu dùng trực tuyến trên 60 quốc gia ở châu Á - Thái Bình Dương, châu Âu, châu Mỹ Latinh, Trung Đông, châu Phi và Bắc Mỹ cho thấy, KTCS ở Việt Nam có tiềm năng phát triển lớn. Theo khảo sát, cứ 4 người Việt Nam được hỏi thì có 3 người cho biết, họ thích ý tưởng về mô hình kinh doanh này; có tới 76% người được hỏi sẵn sàng tận dụng các sản phẩm và dịch vụ chia sẻ, cao hơn rất nhiều so với con số 66% đối với người tiêu dùng toàn cầu... Kết quả khảo sát cho thấy chỉ có 18% người tiêu dùng được hỏi tại Việt Nam

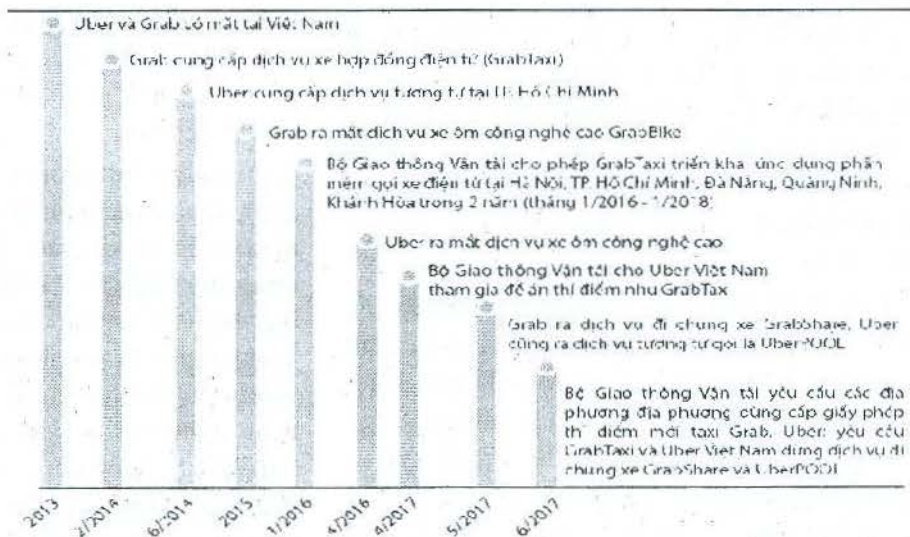
từ chối chia sẻ tài sản cá nhân của mình để tăng thêm thu nhập. Tuy nhiên sau 4 năm hoạt động, đến tháng 4/2018, Uber đã rút khỏi thị trường Đông Nam Á và đổi lấy 27,5% cổ phần của Grab. Ngay sau khi Uber rút khỏi thị trường, Việt Nam đã chứng kiến một sự phát triển mạnh mẽ, thể hiện mô hình kinh tế chia sẻ là một mảng thị trường tiềm năng, đến tháng 5/2018, ứng dụng VAIO xuất hiện trên thị trường hay là

nhều các hãng taxi công nghệ khác như Gonow của Viettel hay là ứng dụng mới phát minh hiện nay T.Net của FPT và ngoài ra còn tạo động lực mạnh mẽ cho các doanh nghiệp truyền thống thay đổi phương thức hoạt động kinh doanh từ thủ công sang ứng dụng công nghệ. Đề án thúc đẩy mô hình kinh tế chia sẻ đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo Quyết định số 999/QĐ-TTg ngày 12/8/2019. Mục tiêu của Đề án là tạo ra môi trường kinh doanh bình đẳng giữa hoạt động kinh tế chia sẻ và kinh tế truyền thống, đồng thời khuyến khích đổi mới sáng tạo, ứng dụng công nghệ số và phát triển kinh tế số. Thực tế tại Việt Nam, mô hình kinh tế chia sẻ đã xuất hiện với sự góp mặt của các công ty như Uber, Grab, Airbnb, Triip.me, Travelmob.

GrabTaxi là một ứng dụng định vị tự động dùng để đặt và điều phối xe taxi trên điện thoại thông minh dành cho ngành taxi ở Đông Nam Á. GrabTaxi hướng tới mục tiêu cải tiến thị trường taxi địa phương bằng khởi đầu đơn giản, chi phí hiệu quả cho cả 2 bên cung và cầu. Với công nghệ này, GrabTaxi tối ưu hóa quá trình kết hợp giữa công ty taxi và hành khách. Hiện nay, GrabTaxi và Uber là hai ứng dụng đặt xe được sử dụng phổ biến nhất tại Việt Nam.

KTCS sẽ tạo cơ hội cho 1 phong trào kinh doanh mới, mở ra cơ hội dựa trên nền tảng số

Sơ đồ 2: Hành trình mô hình Uber, Grab du nhập vào Việt Nam



Nguồn: Viện Nghiên cứu Quản lý kinh tế Trung ương (2018)

ứng dụng công nghệ 4.0. Thị trường sẽ cạnh tranh hơn, các loại hình dịch vụ sẽ đa dạng hơn, trước hết mang lại lợi ích cho người tiêu dùng, đồng thời mở ra cơ hội đầu tư cho người lao động; kinh tế chia sẻ còn làm tăng thu nhập, tiết kiệm tài nguyên, tận dụng tối đa công suất những tài sản dư thừa, bảo vệ môi trường, giảm các chi phí giao dịch trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Mặt khác, nó cũng tạo ra cơ hội cho việc cải cách bộ máy hành chính theo hướng Chính phủ số và cải cách thể chế nhằm phát triển ngành kinh tế số trong thời đại công nghệ 4.0. Tại Việt Nam, kinh tế nền tảng vẫn chủ yếu là nền tảng giao dịch và được phát triển dựa trên các nền tảng sáng tạo đã có sẵn của thế giới. Trong khi đó các nền tảng sáng tạo chưa thực sự phát triển do quá trình phát triển nền tảng sáng tạo đòi hỏi chi phí cao cho R&D. Sự phát triển của nền tảng giao dịch cũng đồng nghĩa với việc sẽ có thêm nhiều hình thức sản xuất, kinh doanh hoàn toàn mới sẽ tiếp tục xuất hiện trong thời gian tới. Và để có thể đón đầu xu hướng phát triển của kỹ nguyên số, tư duy quản lý cũng cần bắt đầu được thay đổi để có thể quản lý dựa trên chính những nền tảng công nghệ này thay cho các phương pháp truyền thống như hiện nay.

3. Thách thức và rào cản của Kinh tế chia sẻ

Ngoài các lợi thế thì KTCS đang đặt ra nhiều thách thức:

- Mô hình KTCS tạo ra áp lực cạnh tranh rất lớn đối với các công ty kinh doanh dịch vụ truyền thống (các công ty kinh doanh taxi, chuỗi khách sạn, nhà hàng...). Bên cạnh đó, người lao động trong các công ty của nền kinh tế chia sẻ có thể bị thiệt thòi về lâu dài khi hiện nay họ thường không được nhận những phúc lợi xã hội như: bảo hiểm y tế, nghỉ ốm, bảo hiểm thất nghiệp, các chương trình hưu trí.

- Việc kiểm soát minh bạch thông tin của các doanh nghiệp này cũng như quản lý giao dịch điện tử, thanh toán quốc tế về thương mại bằng thẻ là một vấn đề đang làm khó các nhà quản lý.

- Việc quản lý thuế đối với mô hình KTCS cũng gặp rất nhiều khó khăn: Mô hình KTCS là một mô hình kinh doanh mới, chính vì thế để việc quản lý thuế đối với loại hình kinh doanh này có

hiệu quả đòi hỏi các cơ quan thuế phải có những chính sách linh hoạt và điều chỉnh kịp thời. Tuy nhiên, hiện vẫn có những dịch vụ mà cơ quan thuế vẫn còn lúng túng trong việc thu thuế bởi vì sự phức tạp và tinh vi trong cách thức tiến hành kinh doanh của nó. Tại Việt Nam, mặc dù các cơ quan thuế đã vào cuộc tuy nhiên đến nay vẫn chưa có cách kiểm soát thuế hiệu quả và hiện tại các cơ quan thuế Việt Nam vẫn chưa nhận được tiền thuế từ Uber, dù mỗi ngày Uber chuyển cả tỷ đồng lợi nhuận về trụ sở chính ở Hà Lan.

- Mô hình KTCS đã bị biến dạng, không giống mục đích ban đầu. Giờ đây, người ta đã coi là Uber, Airbnb là mô hình đầu tư mới, dựa trên nền tảng công nghệ Internet chứ không phải đây là mô hình KTCS. Các mô hình này đang phá vỡ, xung đột lợi ích với các ngành nghề kinh doanh truyền thống, họ bị tố cáo sử dụng nguồn vốn khổng lồ huy động được, trợ giá, tạo ra lợi thế cạnh tranh không công bằng. Hình thức kinh doanh này dù thua lỗ nặng, nhưng liên tục được đầu tư, bơm tiền hạ giá, gây bất bình đẳng đối với các loại hình kinh doanh truyền thống. Bên cạnh đó, mô hình kinh doanh mới này, nếu biến tướng như ở Việt Nam, sẽ tạo ra một lượng lớn người lao động "nghèo khổ", không có quyền lợi về bảo hiểm sức khỏe, bảo đảm công việc và những giao dịch ngang hàng sẽ làm gia tăng bất bình đẳng. KTCS thúc đẩy sự xuất hiện bất ngờ của đối thủ tiềm ẩn và sản phẩm thay thế làm doanh nghiệp không kịp thích ứng. Những doanh nghiệp không kịp thời nắm bắt công nghệ để đổi mới, sáng tạo mà vẫn kinh doanh theo phương thức truyền thống có thể sẽ gặp khó, thậm chí phá sản buộc phải bán doanh nghiệp.

Ngoài ra, nhiều rào cản khác đối với KTCS xoay quanh các quy định của pháp luật về thanh toán quốc tế và giao dịch thương mại điện tử, khả năng tiếp cận và sử dụng cơ sở hạ tầng, đặc biệt là niềm tin vào mô hình kinh tế trực tuyến. Trong nhiều trường hợp, các quy định đã lỗi thời và không thể thích ứng kịp với các tác động của công nghệ mới và dịch vụ mới được cung cấp bởi KTCS. Việc công nghệ thay đổi quá nhanh chóng dẫn đến việc ban hành luật không thể theo kịp của các nhà hoạch định chính sách và các nhà quản lý.

4. Một số đề xuất phát triển kinh tế chia sẻ trong kỷ nguyên 4.0

Trong bối cảnh mô hình tăng trưởng truyền thống không còn nhiều dư địa, KTCS với ý nghĩa tích cực và tiềm năng rất lớn, được kỳ vọng sẽ là “chìa khóa” để Việt Nam có thể tận dụng trở thành nhân tố động lực mới, góp phần thúc đẩy tăng trưởng nhanh và phát triển bền vững, tuy nhiên cũng còn nhiều thách thức cần tháo gỡ nhằm quản lý tốt mô hình KTCS và khai thác tối đa tiềm năng của mô hình này, qua đó giúp nâng cao năng suất, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế.

Thứ nhất, để tận dụng cơ hội của KTCS thì cần nhanh chóng cải thiện hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, tạo thuận lợi cho việc mở rộng phạm vi các sáng kiến kinh doanh, đào tạo nhân lực, kết nối giữa các bên tham gia hệ sinh thái, thu hút vốn đầu tư mạo hiểm. Cốt lõi là một mô hình kinh doanh dựa trên công nghệ và mang tính sáng tạo của thời đại 4.0. Nên việc cần làm là tiếp cận các mô hình này như là một chủ thể kinh doanh của nền kinh tế và nghiên cứu, thử nghiệm và đưa ra hành lang pháp lý phù hợp với tình hình Việt Nam và luật pháp Việt Nam cũng như các công ước quốc tế. Trên tinh thần tạo điều kiện thuận lợi cho tất cả các mô hình này trong nước và quốc tế đều có cơ hội phát triển như nhau có lợi nhất cho quốc gia và toàn xã hội.

Thứ hai, cần sớm điều chỉnh và bổ sung kịp thời các văn bản pháp quy để quản lý tốt hoạt động kinh doanh theo mô hình KTCS và khai thác tối đa tiềm năng của mô hình này, qua đó giúp nâng cao năng suất, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Hệ thống pháp luật điều chỉnh mọi hoạt động kinh doanh trong nền KTCS đảm bảo môi trường thuận lợi cho phát triển và tạo ra môi trường cạnh tranh bình đẳng giữa nền kinh tế này với mô hình kinh doanh dịch vụ truyền thống. Chú trọng công tác an ninh mạng để đảm bảo lợi ích cho người dân tham gia. Nền tảng quan trọng của KTCS chính là internet và công nghệ. Hiện nay, Việt Nam là quốc gia có tốc độ tăng trưởng nhanh về người sử dụng internet cũng như công nghệ.

Thứ ba, nghiên cứu các kinh nghiệm quốc tế và đặc thù tại Việt Nam nhằm đưa ra các giải pháp quản lý nguồn thuế hiệu quả, tránh thất thoát nguồn thu ngân sách nhà nước cũng như tạo sự công bằng cho các đối tượng nộp thuế. Thực tế trên thế giới và câu chuyện Uber ở Việt Nam cho thấy, việc quản lý thuế đối với mô hình KTCS gặp rất nhiều khó khăn. Để việc quản lý thuế đối với loại hình kinh doanh này có hiệu quả, đòi hỏi các cơ quan thuế phải có những chính sách linh hoạt và điều chỉnh kịp thời, đồng thời cần đẩy mạnh đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin trong việc kiểm soát các hoạt động trong mô hình KTCS.

Thứ tư, cần tập trung đầu tư phát triển mạng lưới internet, nâng cấp đảm bảo tính bảo mật tài khoản thanh toán trực tuyến, cả về số lượng và chất lượng, bởi, đặc thù cơ bản của kinh doanh chia sẻ chính là các giao dịch thông qua mạng lưới trực tuyến. Khi chưa có sự phát triển mạnh mẽ của internet tại Việt Nam thì sẽ không thể có một nền tảng tốt cho sự phát triển và thành công của kinh doanh chia sẻ. Tận dụng làn sóng của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 cũng như sự bùng nổ của công nghệ số để Việt Nam rút ngắn khoảng cách phát triển với các quốc gia thông qua kinh tế chia sẻ.

Tài liệu tham khảo:

Bộ Kế hoạch và Đầu tư, tháng 5 2018, Hội thảo tham vấn dự thảo Đề án mô hình kinh tế chia sẻ.

Nguyễn Duy Khang, Giới thiệu nền kinh tế chia sẻ và khả năng áp dụng tại Việt Nam.

Viện Nghiên cứu Quản lý kinh tế Trung ương (2018). Thực trạng kinh tế chia sẻ ở Việt Nam: Kiến nghị giải pháp quản lý nhà nước.

Judith Wallenstein and Urvesh Shelat, 2017. Hoping aboard the sharing economy. The Boston Consulting Group.

PricewaterhouseCoopers, 2015. The Sharing Economy. PricewaterhouseCoopers: United State.

<http://tapchitachinh.vn/nghien-cuu-trao-doi-cac-mo-hinh-kinh-te-chia-se-noi-bat-tren-the-gioi-va-van-de-dat-ra-voi-viet-nam-301338.html>

<https://tuoitre.vn/thuc-day-mo-hinh-kinh-te-chia-se-20190815081601579.htm>

<http://ibte.com.vn/chuyen-muc-hoi-nhap-quoc-te-tuong-lai-cua-kinh-te-chia-se-ky-i-kinh-te-nen-tang-va-tu-duy-quan-ly-1045.html>